

Số: 4602/BB-HĐTD

Đồng Nai, ngày 03 tháng 12 năm 2018

BIÊN BẢN

**V/v thẩm định, nghiệm thu Đề án “Công nghệ
khoan nghiêng nổ mìn tạo biên đối với tầng kết thúc”
tại các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai**

Căn cứ Quyết định số 159/2008/QĐ-TTg ngày 04/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án đổi mới và hiện đại hóa công nghệ trong ngành công nghiệp khai khoáng đến năm 2015, tầm nhìn đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 259/2017/QĐ-TTg ngày 22/02/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Đề án đổi mới và hiện đại hóa công nghệ trong ngành công nghiệp khai khoáng đến năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí lập Đề án “Công nghệ khoan nghiêng nổ mìn tạo biên đối với tầng kết thúc mỏ” tại các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 261/QĐ-SCT ngày 21/11/2018 của Sở Công Thương về việc thành lập Hội đồng thẩm định, nghiệm thu Đề án “Công nghệ khoan nghiêng nổ mìn tạo biên đối với tầng kết thúc mỏ” tại các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Thư mời số 289/TM-SCT ngày 21/11/2018 của Sở Công Thương Đồng Nai về việc mời thẩm định, nghiệm thu Đề án “Công nghệ khoan nghiêng nổ mìn tạo biên đối với tầng kết thúc mỏ” tại các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Vào lúc 7 giờ 00 phút ngày 27/11/2018, Sở Công Thương đã tổ chức Hội đồng nghiệm thu kết quả nổ mìn tạo biên tại mỏ đá xây dựng Tân Cang 1 thuộc xã Phước Tân, thành phố Biên Hòa và Thạnh Phú 1 thuộc xã Thạnh Phú, huyện Vĩnh Cửu của Công ty CP Xây dựng và Sản xuất VLXD Biên Hòa.

Tiếp theo, vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 27/11/2018, Tại Phòng họp Sở Công Thương đã tổ chức phiên họp Hội đồng thẩm định Đề án “Công nghệ khoan nghiêng nổ mìn tạo biên đối với tầng kết thúc mỏ” tại các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

1. Hội đồng thẩm định

- Chủ tịch Hội đồng: ông Nguyễn Trí Phương – Phó giám đốc Sở Công Thương.

- Phó chủ tịch hội đồng: ông Văn Hữu Đồng – Trưởng phòng Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường – Sở Công Thương.
- Các Ủy viên phản biện: GS.TS. Nhữ Văn Bách – Chủ tịch Hội Kỹ thuật nông mìn Việt Nam; TS. Trần Quang Hiếu – Phó trưởng Bộ môn khai thác lộ thiên - Trường Đại học Mỏ địa chất.
- Các Ủy viên: ông Võ Hồng Vinh – Phó trưởng phòng Phòng Khoáng sản, Sở Tài nguyên và Môi trường; ông Đặng Thành Nam – Phó trưởng phòng Phòng Kinh tế - Vật liệu xây dựng; ông Lê Phát Hiền – Trưởng phòng Phòng Quản lý công nghệ và Thị trường công nghệ; Sở Tài chính (vắng);
- Thư ký: ông Nguyễn Thành Vượng - Phó trưởng phòng Phòng Kỹ thuật An toàn Môi trường – Sở Công Thương.

2. Đại biểu tham dự

- Sở Lao động Thương binh và Xã hội: ông Nguyễn Hồng Quang– Phó trưởng phòng Phòng Việc làm – An toàn lao động;
- Phòng Cảnh sát phòng cháy và chữa cháy: ông Phạm Đức Dũng;
- Phòng Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội;: ông Nguyễn Hoàng Long;
- UBND thành phố Biên Hòa (Phòng Kinh tế): ông Nguyễn Đình Mạnh – Chuyên viên;
- UBND huyện Thống Nhất (Phòng Kinh tế Hạ tầng): ông Trần Văn Trung – Phó trưởng phòng;
- UBND thị xã Long Khánh (Phòng Kinh tế): bà Nguyễn Thị Thu Dung – Chuyên viên;
- UBND huyện Vĩnh Cửu (Phòng Kinh tế Hạ tầng): ông Nguyễn Hoàng Hà – Chuyên viên;
- Sở Công Thương: ông Nguyễn Hồng Phong; bà Nguyễn Thị Lan; ông Nguyễn Khắc Thảo.
- Đại diện các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai: ông Huỳnh Kim Vũ, ông Phạm Văn Dũng, ông Phạm Thái Hợp – Công ty CP Xây dựng và Sản xuất vật liệu xây dựng Biên Hòa; ông Bùi Trung Huynh – Công ty TNHH sản xuất vật liệu và Xây dựng Vĩnh Hải.

3. Đơn vị lập đề án

Công ty TNHH MTV Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ - MICCO: ông Lê Công Điện – Giám đốc công ty; ông Đỗ Văn Chiến – Giám đốc Chi nhánh tại Đồng Nai; ông Nguyễn Văn Thủy – Giám đốc Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật và Công nghệ - MICCO Nam Bộ; Tiến sĩ Nguyễn Đình An – Cán bộ, người tham gia chính đề án; ông Lê Công Vũ – Cán bộ kỹ thuật công ty.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Kết quả nghiệm thu thực tế

a. Mỏ đá Tân Cang 1

- Thông số bãi nổ: Tổng số lỗ khoan 39 lỗ (20 lỗ khoan khai thác và 19 lỗ khoan tạo biên), với 03 hàng lỗ khoan (02 hàng khai thác và 01 hàng tạo biên).

- Tổng số VLNCN sử dụng: Thuốc nổ là 586 kg; Kíp nổ là 138 kíp; mỗi nổ là 97 quả.

b. Mỏ đá Thanh Phú 1

- Thông số bãi nổ: Tổng số lỗ khoan 40 lỗ (21 lỗ khoan khai thác và 19 lỗ khoan tạo biên), với 03 hàng lỗ khoan (02 hàng khai thác và 01 hàng tạo biên).

- Tổng số VLNCN sử dụng: Thuốc nổ là 862 kg; Kíp nổ là 105 kíp; mỗi nổ là 99 quả; dây nổ là 450 mét.

Sau khi tiến hành nổ thử nghiệm nổ mìn tạo biên tại mỏ đá Tân Cang 1 và Thanh Phú 1, đánh giá chung mặt tăng công tác tương đối bằng phẳng, không có hiện tượng hậu xung, góc nghiêng sườn tăng $60 \div 75^\circ$ đảm bảo ổn định bờ mỏ và an toàn trong quá trình khai thác mỏ.

2. Báo cáo tổng hợp và chuyên đề

Thư ký hội đồng thực hiện thủ tục, tuyên bố lý do, đọc Quyết định thành lập Hội Đồng thẩm định, giới thiệu sự hiện diện của các thành viên hội đồng thẩm định, các đại biểu, đơn vị lập đề án.

Thay mặt hội đồng, chủ tịch hội đồng điều hành phiên họp; nêu mục đích phiên họp, đồng thời đề nghị Công ty TNHH MTV Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ - MICCO trình bày tóm tắt nội dung Đề án "Công nghệ khoan nghiêng nổ mìn tạo biên đối với tầng kết thúc mỏ" tại các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ông Lê Công Điện ủy quyền cho ông Lê Công Vũ thay mặt Đơn vị tư vấn trình bày nội dung tóm tắt nội dung chính của đề án, đại diện Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường báo cáo bổ sung các nội dung thực hiện đề án gồm: Các nội dung thực hiện, tiến độ, sản phẩm giao nộp, kinh phí thực hiện...

Sau phần trình bày của Đơn vị tư vấn, các ủy viên Hội đồng đặt câu hỏi nhận xét, đánh giá cùng đại biểu tiến hành thảo luận tập trung vào các vấn đề liên quan đến đề án.

- Trong đó tập trung vào các nội dung chính như: Sự cần thiết thực hiện đề án, mục tiêu, nội dung, phương pháp thực hiện, kinh phí và tiến độ thực hiện.

- Đơn vị tư vấn trình bày quá trình thực hiện Đề án và tiếp thu các thông tin được cung cấp và giải trình, chỉnh sửa theo góp ý của các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện và các doanh nghiệp hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai để hoàn thành Đề án trước khi gửi Hội đồng xem xét.

Các thành viên Hội đồng và đại biểu tham dự chất vấn và nhận xét, góp ý bổ sung đối với đề án.

Sau phần chất vấn của Hội đồng thẩm định và các đại biểu, Công ty TNHH MTV Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ - MICCO giải trình và tiếp thu ý kiến hội đồng để chỉnh sửa, bổ sung vào nội dung đề án nêu trên.

III. THẢO LUẬN, GÓP Ý VÀ TIẾP THU, GIẢI TRÌNH

Sau phần nhận xét phản biện, Hội đồng đánh giá các nội dung sau:

1. Những nội dung đạt yêu cầu

- Đơn vị tư vấn thực hiện đã bám sát các nội dung theo đề cương được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 về việc phê duyệt phê duyệt đề cương, dự toán kinh phí lập Đề án “Công nghệ khoan nghiêng nổ mìn tạo biên đối với tầng kết thúc mỏ” tại các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Nội dung thể hiện đầy đủ các nhiệm vụ của công nghệ nổ mìn tạo biên trong lỗ khoan nghiêng đối với bờ mỏ kết thúc.

- Đã nêu được sự cần thiết thực hiện đề án.

- Đã liệt kê được một số văn bản pháp lý liên quan.

- Đã nêu được mục tiêu chung của đề án.

- Đã nêu được các nội dung chính của đề án cần thực hiện.

- Đã nêu được phương pháp tiếp cận và thực hiện hợp lý, thiết thực.

- Tiến độ thực hiện hợp lý, sản phẩm đầy đủ, rõ ràng.

- Đề án hoàn thành là kết quả của quá trình nghiên cứu, thực nghiệm và hoàn thiện các thông số khoan nổ mìn tạo biên để đưa vào áp dụng nhằm đảm bảo an toàn, ổn định bờ mỏ trong và sau khi khai thác tại các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh. Đây là một công trình có ý nghĩa lớn trong thực tiễn khai thác mỏ xuống sâu đồng thời có thể mở rộng lĩnh vực áp dụng trong đào hố móng công trình thủy điện, hồ chứa nước, đường qua núi.

2. Những nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung

Đề nghị Công ty TNHH MTV Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ - MICCO chỉnh sửa, bổ sung nội dung đề án nêu trên theo ý kiến của Hội đồng thẩm định và các đại biểu tham dự phiên họp, trong đó Hội đồng đã thống nhất các vấn đề chính như sau:

a. Tên Đề án, cơ sở pháp lý, đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Thống nhất lấy tên Đề án “**Công nghệ khoan nghiêng nổ mìn tạo biên đối với bờ mỏ kết thúc**” tại các mỏ đá làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai theo Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- Trang 1 (Dòng 1 từ dưới lên) : Sửa lại "... theo văn bản số 11051/UBND-CNN ngày 26/10/2017..." thành "... theo Quyết định số 1557/QĐ-UBND ngày 09/5/2017".

- iv. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

1. Đối tượng nghiên cứu: là các mỏ khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng đang hoạt động trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có sử dụng vật liệu nổ công nghiệp

2. Phạm vi nghiên cứu của đề tài: công nghệ nổ mìn tạo biên trong lỗ khoan nghiêng đối với tầng khai thác sát biên giới mỏ tạo thành bờ mỏ kết thúc.

- Bổ sung thêm mục **v. Cơ sở pháp lý** (Sắp xếp thứ tự, bổ sung các văn bản pháp lý về lĩnh vực VLNCN, khoáng sản, môi trường theo trình tự: Luật, Nghị định, Thông tư, Quy phạm và Quy chuẩn, Quyết định, các văn bản liên quan).

- vi. Tài liệu cơ sở

1. Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản sản làm vật liệu xây dựng thông thường và than bùn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2016 - 2020, tầm nhìn đến năm 2030 được UBND tỉnh Đồng Nai phê duyệt theo Quyết định số 61/QĐ-UBND ngày 12 tháng 01 năm 2016.

2. Báo cáo kết quả thăm dò, dự án đầu tư, thiết kế cơ sở tại các mỏ đá VLXD trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường, Phương án cải tạo phục hồi môi trường tại các mỏ đá VLXD trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- vii. Tổ chức và cá nhân tham gia thực hiện đề án

- viii. Các từ viết tắt trong đề án

b. Phần nội dung báo cáo

* Tại Chương 1: Đặc điểm tự nhiên – kinh tế xã hội và hiện trạng khai thác các mỏ đá khai thác VLXD trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

+ Bổ sung điều kiện khai thác, điều kiện ĐCCT – ĐCTV mỏ, tính chất cơ lý đá - Một yếu tố quan trọng khi nghiên cứu nổ mìn tạo biên và ổn định bờ mỏ.

+ Về thông số nổ mìn, cần thiết phải có quy mô một đợt nổ ở các mỏ đá xuống sâu ở tỉnh Đồng Nai, hiện tại trên địa bàn tỉnh khối lượng nổ tối đa trong một hộ chiếu là 3.000kg làm cơ sở để đánh giá ảnh hưởng đến hiệu quả và an toàn khi nổ mìn, đến chấn động và ổn định bờ mỏ (trang 26).

+ Tại trang 28: cần loại bỏ cụm từ ... *khu vực tỉnh Đồng Nai khai thác xuống sâu nên thường xuyên xuất hiện các hiện tượng trượt lở bờ mỏ, gây mất...* vì từ trước đến nay Đồng Nai không xảy ra tình trạng này.

- Chương 2: Tổng quan tình hình nghiên cứu về nổ mìn tạo biên và sụt lở bờ mỏ lộ thiên khi khai thác xuống sâu:

+ Nội dung 2.1: Tổng quan về nổ mìn tạo biên (trang 29) cần bổ sung một số kết quả nghiên cứu trên thế giới và Việt Nam.

+ Giới thiệu về các phương pháp nổ mìn tạo biên đặc biệt (trang 33) chưa đầy đủ, cần bổ sung.

+ Phân loại các phương pháp đánh giá ổn định bờ mỏ (trang 42), phải điền các nhóm phương pháp đánh giá sau hai chấm (:).

+ Nội dung đánh giá ổn định bờ mỏ còn chung chung, không gắn với các mỏ đá VLXD trên địa bàn tỉnh, cần đưa ra một số mỏ cụ thể làm minh chứng.

+ **Các hình vẽ phải bổ sung phần mô tả chi tiết, rõ ràng, mạch lạc (chú ý mô tả các thông số trên hình vẽ).** Hình 1.1 (trang 31), hình 1.2 (trang 34) phải ghi lại thứ tự các hình 2.1, 2.2 và hình 2.5 (trang 38) phải chuyển tiếng Anh sang tiếng Việt.

- Chương 3: Nghiên cứu phương pháp và xác định các thông số nổ mìn tạo biên hợp lý cho các mỏ khai thác VLXD ở tỉnh Đồng Nai.

+ Trong chương này cần đi sâu vào phương pháp nổ mìn tạo biên với lỗ khoan nghiêng, đưa ra những ưu nhược điểm và so sánh với phương pháp nổ mìn tạo biên với lỗ khoan đứng. Hiệu quả mang lại (ví dụ: thực hiện chủ yếu ở bờ mỏ kết thúc, đảm bảo theo đúng thiết kế, giảm được chi phí trong quá trình cải tạo phục hồi môi trường ở giai đoạn tiến hành đóng cửa mỏ,...).

+ Cơ sở lựa chọn nổ mìn thực nghiệm 02 mỏ Tân Cang 1 và Thạch Phú 1, có mang tính đại diện không (ví dụ: 02 mỏ có 02 loại đá có nguồn gốc hình thành khác nhau: đá macma phun trào, đá trầm tích, tính chất cơ lý, độ nứt nẻ,...), trên cơ sở đó làm cơ sở cho cụm mỏ Soklu huyện Thông Nhất, cụm mỏ Núi Nứa thị xã Long Khánh.

+ Bổ sung quá trình nổ thực nghiệm tại Tân Cang 1 năm 2015.

+ Khi tiến hành nổ mìn thực nghiệm mỏ Tân Cang 1 và Thạch Phú 1, cần giới thiệu cụ thể và chiều sâu khai thác hiện tại, về ổn định bờ mỏ của 2 mỏ, về loại máy khoan để khoan nghiêng ở hai mỏ, chú ý góc nghiêng lỗ khoan.

+ Xem lại và sửa hình 3.3 (trang 51), chỉ dẫn hình 1.12 (chưa đúng) mà phải là hình 3.5 (trang 53), xem bảng 2.2 (trang 65) thành bảng 3.3.

+ Trang 54 và trang 55: cần loại bỏ thuốc nổ AD1 vì trên địa bàn tỉnh không được phép sử dụng thuốc nổ này.

+ Công thức tính q_m (trang 58): sửa lại thứ nguyên cho chính xác (tại sao Q tính là (g) mà q_m lại tính là kg/m^2).

+ Từ kết quả nghiên cứu, cần xây dựng cụ thể quy trình công nghệ nổ mìn tạo biên với lỗ khoan nghiêng áp dụng cho những mỏ khai thác đá VLXD trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Cần bổ cục lại và bổ sung các nội dung (nội dung 1 đến nội dung 12) đầy đủ theo đề cương đã được phê duyệt tại Quyết định 1557/QĐ-UBND ngày 09/5/2018 của UBND tỉnh. Đặc biệt là nội dung 12: Tiến hành xây dựng quy trình nổ mìn tạo

biên, chuyển giao công nghệ nổ mìn tạo biên, xây dựng các biện pháp quản lý nhà nước nhằm đảm bảo an toàn môi trường, an toàn trong khai thác mỏ trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Trong báo cáo của đề án cần rà soát kỹ lại lỗi chính tả.

3. KẾT LUẬN

- Tổng số thành viên hội đồng: 09 người;
- Số thành viên có mặt hay ủy quyền dự họp: 08/09 người;
- Số thành viên hội đồng đủ điều kiện nhận xét, đánh giá: 08 người;

Kết quả nhận xét, đánh giá:

- + Số thành viên đồng ý thông qua sau khi chỉnh sửa: 08 người;
- + Số thành viên không đồng ý thông qua: 00 người;

Kết luận: Đề án nêu trên đủ điều kiện để được thông qua sau khi chỉnh sửa, bổ sung. Hội đồng thống nhất thông qua Đề án nêu trên sau khi được bổ sung, chỉnh sửa theo ý kiến đóng góp của các thành viên hội đồng, các đại biểu.

Hội đồng thống nhất giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan chỉnh sửa và hoàn chỉnh các nội dung Đề án và trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt Đề án theo quy định.

Đề nghị Công ty TNHH MTV Công nghiệp Hóa chất mỏ Nam Bộ - MICCO khẩn trương chỉnh sửa, bổ sung nội dung Đề án nêu trên theo ý kiến đóng góp của các thành viên hội đồng, các đại biểu và kết luận của Hội đồng cho phù hợp trước khi gửi Sở Công Thương xem xét trình UBND tỉnh phê duyệt

Giao trách nhiệm cho Phòng Kỹ thuật an toàn và Môi trường giám sát, đôn đốc và tham mưu Lãnh đạo Sở Công Thương để thực hiện Đề án hiệu quả, đảm bảo đúng tiến độ đề ra.

Phiên họp kết thúc lúc 12 giờ 15 phút cùng ngày./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc Sở;
- Các thành viên Hội đồng;
- Các đơn vị tham dự cuộc họp;
- Công ty MICCO;
- Lưu: VT, KHTC, KT.


CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
SỞ CÔNG THƯƠNG
TỈNH ĐỒNG NAI
Nguyễn Trí Phương
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ CÔNG THƯƠNG